

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 36/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20-5-2021

Về việc “Tranh chấp xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Lâm.

Ông Lê Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 46/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2021/QĐ-PT ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Mai Kim A, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Trịnh Quang M, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/02/2021 và tại phiên tòa chị Mai Kim A trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trịnh Quang M tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2017, đến năm 2018 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn do anh M thường xuyên nhậu nhẹt, khó khăn và chửi chị vô cớ. Vợ chồng bất đồng quan điểm trong ý kiến lẫn nhau, tình cảm vợ

chồng không còn, hiện chị và anh M không còn chung sống với nhau hơn 05 tháng. Do đó, chị yêu cầu được ly hôn với anh Trịnh Quang M.

Về nuôi con chung: Chị và anh Trịnh Quang M không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trịnh Quang M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho biết việc chị Mai Kim A khởi kiện tại Tòa án nhưng anh M không có ý kiến gì đối với những yêu cầu của chị A và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Mai Kim A khởi kiện xin ly hôn với anh Trịnh Quang M, địa chỉ cư trú: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Anh Trịnh Quang M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh M.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Mai Kim A và anh Trịnh Quang M tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa chị A và anh M là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Chị A xác định sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn do anh M thường xuyên nhậu nhẹt, khó khăn và chửi chị A vô cớ. Ngoài ra chị A và anh M thường xuyên bất đồng ý kiến với nhau. Từ đó, chị A xét thấy không còn tình cảm với anh M nên yêu cầu xin ly hôn. Đối với, anh Trịnh Quang M đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo việc chị A xin ly hôn nhưng anh M không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị A. Đồng thời, tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định “Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc của gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ chung sống với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác.....”. Mặt khác, chị A và anh M đã không chung sống với nhau một thời gian nên đã vi phạm quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Từ đó,

cho thấy mâu thuẫn giữa An và anh M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Kim A đối với anh Trịnh Quang M.

Cho chị Mai Kim A được ly hôn với anh Trịnh Quang M (chị A và anh M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 73/2018 ngày 22/6/2018).

[2.2] Về nuôi con chung: Chị Mai Kim A và anh Trịnh Quang M không có con chung nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Mai Kim A phải chịu 300.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 53, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Kim A đối với anh Trịnh Quang M.

Cho chị Mai Kim A được ly hôn với anh Trịnh Quang M (chị A và anh M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 73/2018 ngày 22/6/2018).

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Mai Kim A phải chịu 300.000 đồng. Ngày 24 tháng 02 năm 2021, chị A đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006520 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Bản án sơ thẩm chị Mai Kim A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trịnh Quang M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Viên An, huyện Ngọc Hiến;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi